UBND TỈNH KON TUM **SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 34 /KH-SNN	*Kon Tum, ngày 06 tháng 4 năm 2022*

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức năm 2022

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng;

Căn cứ Quyết định số 29/2019/QĐ-UBND ngày 30/12/2019 của Uỷ ban nhân dân tỉnh về việc ban hành quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 242/QĐ-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt bản mô tả công việc, khung năng lực theo vị trí việc làm của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 1155/QĐ-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt khung danh mục vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Xét Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác năm 2022 của các đơn vị trực thuộc Sở;

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức năm 2022, cụ thể như sau:

I. Mục đích, yêu cầu.

1. Mục đích:

- Việc chuyển đổi vị trí công tác của công chức, viên chức nhằm bố trí, sử dụng có hiệu quả đội ngũ công chức gắn với thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng; phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực.

- Phát huy dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện cho công chức, viên chức làm việc được ở nhiều vị trí, phát triển toàn diện; phát huy tính tích cực, năng động, sáng tạo ở vị trí công tác mới, tạo động lực cho công chức phấn đấu, rèn luyện; chống tâm lý thoả mãn, bằng lòng và ngại khó khăn, thử thách; hạn chế sự trì trệ, phòng chống tham nhũng, tiêu cực; làm việc một cách rập khuôn, không sáng tạo trong công việc đối với công chức, viên chức đã giữ một vị trí công tác qua nhiều năm. Qua chuyển đổi vị trí công tác có điều kiện phát hiện năng lực

của công chức, viên chức để tạo nguồn cho công tác quy hoạch và bổ nhiệm cán bộ.

2. Yêu cầu:

- Chuyển đổi vị trí công tác của công chức, viên chức phải đảm bảo khách quan, khoa học và hợp lý, phù hợp với chuyên môn nghiệp vụ và phải được tiến hành theo Kế hoạch, được thống nhất trong tập thể lãnh đạo cơ quan, tổ chức đảng ở cơ sở và được công bố công khai trong nội bộ cơ quan, tổ chức, đơn vị và gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có công chức, viên chức chuyển đổi vị trí công tác.

- Đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của các phòng chuyên môn và yêu cầu nhiệm vụ chung của các đơn vị.

II. Đối tượng, nguyên tắc và thẩm quyền thực hiện chuyển đổi vị trí công tác.

1. Đối tượng:

- Công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thuộc danh mục phải chuyển đổi vị trí công tác ban hành kèm theo kèm theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ và các Thông tư của các Bộ, Ngành Trung ương hướng dẫn thực hiện Nghị định số 59/2019/NĐ-CP.

2. Nguyên tắc:

- Việc thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác là quy định bắt buộc, áp dụng đối với tất cả các công chức, viên chức được bố trí vào các vị trí công tác thuộc các lĩnh vực, ngành, nghề quy định phải chuyển đổi theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ và các Thông tư của các Bộ, Ngành Trung ương hướng dẫn thực hiện Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ.

- Phải khách quan, công tâm, khoa học và hợp lý, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ; chống biểu hiện bè phái, chủ nghĩa cá nhân; không gây mất đoàn kết và không làm xáo trộn sự ổn định trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Phải đúng nguyên tắc hoán vị, không ảnh hưởng đến tăng, giảm biên chế của các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Phải được tiến hành theo Kế hoạch, được được thống nhất trong tập thể lãnh đạo cơ quan, tổ chức đảng ở cơ sở và được công bố công khai trong nội bộ cơ quan và gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có công chức, viên chức chuyển đổi vị trí công tác.

- Các trường hợp chưa thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác:

+ Người đang trong thời gian bị xem xét, xử lý kỷ luật;

+ Người đang bị kiểm tra, xác minh, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử;

+ Người đang điều trị bệnh hiểm nghèo được cơ quan y tế có thẩm quyền xác nhận; người đang đi học tập trung từ 12 tháng trở lên, người đang biệt phái;

+ Phụ nữ đang trong thời gian mang thai hoặc nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi; nam giới đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi do vợ mất hoặc trong trường hợp khách quan khác;

- Không thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với người có thời gian công tác còn lại dưới 18 tháng cho đến khi đủ tuổi nghỉ hưu.

III. Thời gian, phương thức thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác; danh mục và số lượng vị trí công tác phải chuyển đổi.

1. Phương thức thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác:

- Chuyển đổi vị trí công tác cùng chuyên môn, nghiệp vụ từ bộ phận này sang bộ phận khác trong cơ quan, đơn vị; giữa các lĩnh vực, địa bàn được phân công theo dõi, phụ trách, quản lý.

- Chuyển đổi vị trí công tác được thực hiện bằng văn bản điều động, bố trí, phân công nhiệm vụ đối với công chức, viên chức của người đứng đầu cơ quan đơn vị theo phân cấp quản lý cán bộ hiện và thông báo công khai cho công chức, viên chức thuộc đối tượng chuyển đổi biết trước 30 ngày trước khi bắt đầu chuyển đổi vị trí công tác.

- Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở có công chức, viên chức chuyển đổi vị trí công tác theo định kỳ có trách nhiệm tổ chức và tạo điều kiện thuận lợi cho công chức, viên chức bàn giao công việc cho công chức, viên chức khác trong thời hạn từ 01 đến 05 ngày làm việc trước khi bắt đầu được chuyển đổi vị trí công tác.

2. Thời hạn định kỳ chuyển đổi:

Thời hạn chuyển đổi vị trí công tác là từ đủ 02 năm đến 05 năm theo đặc thù của từng ngành, lĩnh vực.

3. Danh mục và số lượng các vị trí công tác định kỳ phải chuyển đổi năm 2022 (theo kết quả rà soát của các đơn vị trực thuộc Sở trong năm 2022):

(Có danh sách kèm theo)

IV. Tổ chức thực hiện.

1. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở:

- Tổ chức phổ biến, quán triệt Kế hoạch này đến toàn thể công chức, viên chức trong đơn vị; làm tốt công tác chính trị, tư tưởng để công chức, viên chức thuộc đối tượng được chuyển đổi công tác chấp hành tốt quy định về chuyển đổi vị trí công tác.

- Thực hiện công khai kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác hằng năm theo quy định.

- Định kỳ hằng quý, 06 tháng và hằng năm các đơn vị báo cáo kết quả thực hiện về Sở **trước ngày 20 của tháng cuối quý** để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Đối với đơn vị chỉ có một vị trí trong danh mục định kỳ chuyển đổi mà vị trí này có yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ khác với các vị trí còn lại của đơn vị đó thì đơn vị có văn bản đề nghị Sở thực hiện việc chuyển đổi theo quy định.

2. Giao Phòng Tổ chức cán bộ Sở: Theo dõi, tổng hợp, tham mưu Giám đốc Sở tổ chức thực hiện đúng quy định hiện hành và phối hợp với Thanh tra Sở lồng ghép với kế hoạch thanh tra hành chính tiến hành kiểm tra việc thực hiện chuyển đổi vị trí công tác tại đơn vị.

3. Giao Thanh tra Sở: Xây dựng Kế hoạch thanh tra về công tác phòng, chống tham nhũng lồng ghép với kế hoạch kiểm tra kết quả triển khai thực hiện kế hoạch này.

4. Trách nhiệm của công chức, viên chức trong thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác: Công chức, viên chức phải nghiêm túc chấp hành Quyết định định kỳ chuyển đổi vị trí công tác của Thủ trưởng các cơ quan đơn vị trực thuộc Sở; bàn giao công việc và tiếp nhận công việc mới theo đúng thời gian quy định.

5. Xử lý vi phạm: Trường hợp vi phạm các quy định Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng và các quy định khác của pháp luật có liên quan đến việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác, thì tùy theo tính chất và mức độ của hành vi vi phạm, người vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này./.

Nơi nhận:
- Sở Nội vụ;
- Đảng ủy Sở NN&PTNT;
- Ban Giám đốc Sở;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Thanh tra Sở;
- VP Sở: Đăng trang TTĐT sở;
- Lưu: VT, TCCB (Sâm).

GIÁM ĐỐC

CỘNG HOÀ X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
TỈNH KON TUM

Nguyễn Tấn Liêm